

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 14-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

- **Thẩm phán thành viên:** Ông Lê Quân Vương;

- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Bùi Quang Ân;

2. Ông Nguyễn Văn Cương;

3. Bà Lê Thị Mỹ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Như Lạc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1965, tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp T1, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Số 115, đường A, khu phố B 2, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn U(đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1944; Tiền án: 01 tiền án;

- Ngày 31/5/1995, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang, xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”(chưa chấp hành án về trách nhiệm dân sự và án phí).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 16/5/1997 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang, tuyên phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (đã chấp hành án xong ngày 24/10/1998).

Ngày 01/01/2019, thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang và bị tạm giữ. Đến ngày 09/01/2019 bị khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Đỗ Hồ T- Luật sư Văn phòng luật sư Dân Luật Việt thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Đức H, sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã T, thị xã X, tỉnh Bình Phước; chỗ ở: Số 115, đường A, khu phố B 2, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị Tuyết T, sinh năm 1977 và ông Nguyễn Phước D, sinh năm 1969; chỗ ở: Số 115, đường A, khu phố B 2, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T và ông Phạm Đức H là nhân viên làm việc tại quán ốc đêm “Khói Lửa” (địa chỉ: Số 115, đường A, khu phố B 2, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương) quán do vợ chồng ông bà Nguyễn Phước D và Nguyễn Thị Tuyết T làm chủ.

Khoảng 16 giờ 00 ngày 01/01/2019, tại quán “Khói Lửa”, Trần Văn T và Phạm Đức H thu gom được 03 bao vỏ lon bia và thùng giấy phế liệu. Sau đó, Phạm Đức H mang số vỏ lon bia và giấy phế liệu này bán cho một người thu mua ve chai (không rõ nhân thân lai lịch), còn Trần Văn T đi vào khu vực bếp làm việc. Khoảng 20 phút sau, khi thấy Phạm Đức H đang ngồi ghi hóa đơn cho khách tại quầy tính tiền, Trần Văn T từ khu vực bếp đi ra và hỏi “Khi này mày bán ve chai được bao nhiêu”, Phạm Đức H trả lời “Lúc này con bán được 44.000 đồng” và đưa cho Trần Văn T 10.000 đồng; Trần Văn T cầm tiền và nói “Bao nhiêu phế liệu mà chỉ bán được 44.000 đồng”, Phạm Đức H nói lại “Chỉ có 44.000 đồng thôi”, Trần Văn T nói tiếp “Mày đừng có qua mặt tao”, Phạm Đức H liền đáp trả “Tôi đâu có qua mặt chú”. Khi Trần Văn T và Phạm Đức H đi ra đến khu vực tủ đựng nước uống của quán thì Trần Văn T liền đưa tay lên định bóp cổ Phạm Đức H nhưng Phạm Đức H phản ứng kịp và dùng tay đâm vào mặt của Trần Văn T. Do bị Phạm Đức H đánh trúng mặt, Trần Văn T liền lấy một con dao dùng để cắt chanh đang để trên bàn gần tủ đựng nước, Trần Văn T giơ dao lên và nói “Mày đánh tao thì tao chém mày”; Thấy vậy, bà Nguyễn Thị Tuyết T đến can ngăn nên Trần Văn T bỏ dao xuống bàn, nhưng Trần Văn T tiếp tục lấy một chai bia ở trong két tại một bàn của khách đang ăn uống định đánh Phạm Đức H thì những người khách trong quán can ngăn. Trần Văn T bỏ đi xuống khu vực nhà bếp, còn Phạm Đức H đi ra khu vực phía trước quán làm việc. Khoảng 20 phút sau, Trần Văn T từ khu vực nhà bếp lên khu vực phục vụ khách, trên tay Trần Văn T cầm một ghế nhựa (loại ghế dùng cho khách ngồi) định xông tới đánh Phạm Đức H thì Phạm Đức H cũng cầm một cái ghế nhựa

tương tự để chống trả. Nhưng khi Trần Văn T xông tới chỗ Phạm Đức H thì Trần Văn T bị trượt chân ngã nên Phạm Đức H dùng tay đánh 03 - 04 cái vào mặt của Trần Văn T thì được những người trong quán can ngăn. Trần Văn T và Phạm Đức H tiếp tục làm việc bình thường tại quán. Khoảng 15 phút sau, do còn bức tức chuyện bị Phạm Đức H đánh, Trần Văn T đi đến chỗ Phạm Đức H đang nướng thức ăn cho khách, Trần Văn T lấy một cái kéo định đâm Phạm Đức H nhưng Phạm Đức H kịp phát hiện và bỏ chạy nên Trần Văn T để cây kéo trên bàn rồi đi vào khu vực bếp tiếp tục làm việc.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trần Văn T đang cắt rau trong khu vực nhà bếp thì Phạm Đức H cũng đi vào khu vực kệ để chén đĩa trong nhà bếp lấy đồ. Thấy vậy, Trần Văn T dùng tay phải lấy một dao bằng kim loại màu đen, dài 30,5 cm (loại dao làm bếp, dùng để chặt xương) đi đến chỗ Phạm Đức H đang đứng, khi còn cách Phạm Đức H khoảng 01m, Trần Văn T dùng dao chém một nhát trúng vào bên trái đỉnh đầu của Phạm Đức H gây thương tích. Bị chém bất ngờ, Phạm Đức H ôm đầu bỏ chạy ra ngoài. Cùng lúc này, bà Nguyễn Thị Tuyết T phát hiện thấy Trần Văn T đang cầm dao nên đến tước dao trên tay Trần Văn T nên Trần Văn T không tiếp tục đuổi theo để chém Phạm Đức H được nữa. Đồng thời, bà Nguyễn Thị Tuyết T cùng với những người trong quán đưa Phạm Đức H đi cấp cứu, điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa khu vực G, thành phố Hồ Chí Minh và trình báo sự việc đến Công an phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Sau đó, Công an phường A đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn T.

* Vật chứng thu giữ: 01 (một) dao bằng kim loại màu đen dài 30,5cm, bản rộng 08cm; 01 (một) dao dùng để cắt chanh có cán bằng nhựa màu xanh, chiều dài con dao 30,5cm, bề rộng 5cm; 01 (một) cái kéo tay cầm bọc nhựa màu đỏ, dài 22,7cm.

* Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0022/TgT/2019 ngày 08/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận đối với Phạm Đức H, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tồn thương tụ máu ngoài màng cứng vùng chẩm trái (áp dụng Chương 2, điều III, mục 6), tỷ lệ: 21%; nứt sọ thái dương chẩm trái kích thước dưới 08cm (áp dụng Chương 2, điều I, mục 2.1). Tỷ lệ: 08%, vết thương thái dương trái kích thước (08 x 0,2) cm (áp dụng Chương 9, điều III, mục 1), tỷ lệ: 03%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 30% (ba mươi phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích là vật sắc.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Phạm Đức H không yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn T.

Tại Cáo trạng số 74/CT-VKS.P2 ngày 22/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Giết người” (chưa

đạt) theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng mà đại diện Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: Tại Công văn số 203/HS-TGCB ngày 22/11/2019 của Trại tạm giam Châu Bình ngày 22/11/2019 xác nhận Trần Văn T đã được đặc xá và trả tự do và Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 55/GXN-CCTHADS ngày 18/11/2019 xác nhận bị cáo Trần Văn T đã chấp hành xong Bản án hình sự sơ thẩm số 21/1997/HS-ST ngày 16/5/1997 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang về tội “Gây rối trật tự công cộng” (đã chấp hành án xong ngày 24/10/1998). Do đó, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương quyết định rút một phần truy tố đối với bị cáo về tình tiết định khung “*tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và giữ nguyên truy tố đối với bị cáo Trần Văn T về tội “Giết người” (chưa đạt) theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 10 (mười) năm tù đến 12 (mười hai) năm về tội “Giết người”(chưa đạt). Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao bằng kim loại màu đen dài 30,5cm, bản rộng 08cm; 01 (một) dao dùng để cắt chanh có cán bằng nhựa màu xanh, chiều dài con dao 30,5cm, bề rộng 5cm; 01 (một) cái kéo tay cầm bọc nhựa màu đỏ, dài 22,7 cm. Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Trần Văn T trình bày: Người bào chữa không thống nhất về tội danh và hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Giữa bị cáo và bị hại chỉ xảy ra mâu thuẫn nhỏ nhất trong đời sống hàng ngày. Khi bị cáo thực hiện việc cầm dao chém bị hại không có ai ngăn cản, bị cáo có thể tiếp tục chém bị hại nhưng mục đích của bị cáo là vì tức giận nên chỉ gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ để Viện Kiểm sát làm rõ hành vi của bị cáo và truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại phiên tòa, về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho các bị cáo, bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.1] Về truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với hành vi của các bị cáo Trần Văn T: Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tài liệu chứng cứ, kết luận giám định thương tích, biên bản thực nghiệm hiện trường có tại hồ sơ, nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở nhận định:

Khoảng 17 giờ 30 ngày 01/01/2019 tại quán “Khói Lửa” (địa chỉ: Số 115, đường A, khu phố B 2, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương). Do mâu thuẫn trong lúc làm việc tại quán, Trần Văn T đã sử dụng 01 (một) dao bằng kim loại màu đen, chiều dài 30,5cm (loại dao dùng chặt xương) chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống trúng vào bên trái đỉnh đầu của bị hại Phạm Đức H gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 30% (ba mươi phần trăm).

Hành vi dùng dao là hung khí có khả năng gây sát thương cao dễ tấn công vào vùng đỉnh đầu, là vùng trọng yếu của cơ thể, đây là hành vi rất nguy hiểm, đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức được việc dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng hiểm yếu của cơ thể bị hại, có thể tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo Trần Văn T không thực hiện được hành vi đến cùng đối với bị hại là do được đưa đi cấp cứu, điều trị kịp thời tại bệnh viện, bị hại không chết là nằm ngoài ý muốn của của bị cáo.

[2.2] Tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

n) Có tính chất côn đồ;

...”.

Và tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội.

Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội chưa đạt”

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã rút một phần truy tố đối với bị cáo về tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn T về tội: “Giết người” (chưa đạt) với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm đến tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Những hành vi của bị cáo đã thể hiện thái độ xem thường pháp luật, hậu quả là đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại. Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Dương, các vụ án “Giết người” mà nguyên nhân do mâu thuẫn hết sức nhỏ nhặt hoặc vô cớ ngày càng gia tăng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội “Gây rối trật tự công cộng” chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như đã phân tích trên, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo về việc trả hồ sơ điều tra bổ sung về tội “Cố ý gây thương tích” là không phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với:

- 01 (một) dao bằng kim loại màu đen dài 30,5cm, bản rộng 08cm.

- 01 (một) dao cắt chanh có cán bằng nhựa (màu xanh), trên phần cán dao có chữ “LÀNG NGHE”, phần lưỡi dao có chữ “HUY”, chiều dài 30,5 cm, bề rộng 05 cm.

- 01 (một) kéo tay cầm màu đỏ, dài 22,7 cm.

Đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Giết người” (chưa đạt)

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2019.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3/ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) dao bằng kim loại màu đen dài 30,5cm, bản rộng 08cm.

- 01 (một) dao cắt chanh có cán bằng nhựa (màu xanh), trên phần cán dao có chữ “LÀNG NGHE”, phần lưỡi dao có chữ “HUY”, chiều dài 30,5 cm, bề rộng 05 cm.

- 01 (một) kéo tay cầm màu đỏ, dài 22,7 cm

(Vật chứng đã chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2019)

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP.HCM;	1
- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh BD;	1
- Phòng PC01 - Công an tỉnh BD;	1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;	1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Cục THADS tỉnh Bình Dương;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo;	1
- Người bào chữa cho các bị cáo;	1
- Bị hại;	1
- Lưu: HSVA, Tòa HS, Tổ HCTP.	3

Nguyễn Huỳnh Đức